SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10

ĐÔNG NAI NĂM HỌC 2023 – 2024

ĐỀ THI CHÍNH THỨC MÔN: NGỮ VĂN

Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian giao đề

(Đề thi có 02 trang)

**I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

*Cha kể con nghe về những ngày xưa*

*Cổ tích rừng sâu hoàng tử cưỡi ngựa đi tìm công chúa*

*Cổ tích của cha... là khi cầm lấy bàn tay be bé*

*Nghe tiếng trống vỗ con con thúc lồng ngực mim cười*

*Chẳng cần con là vĩ nhân đâu... cha chỉ cần con là con thôi*

*Biết chập chững gọi cha, biết bi bô đòi mẹ*

*Biết khóc khi khổ đau biết cười giòn tan khi mạnh mẽ*

*Biết xúc cơm ăn biết lấy nước uống khi khát miệng thôi mà*

*[...]*

*Báu vật ơi! Thương con mong manh*

*Ngủ đi chiều nay giông bão về cha đã khoá chặt then của*

*Canh cho giấc mộng vẹn tròn... ừ! Cha sợ*

*Làm sao dai dẳng cùng con đến hết kiếp người*

*Chỉ cần con là người bình thưởng thôi*

*Xin đánh đổi tất cả những gì cha có.*

(Trích Chỉ cần con là người bình thường thôi,

Nồng Nàn Phố, http://thivien.net)

**Câu 1 (0.75 điểm).** Từ “Cổ tích” trong hai câu thơ *Cổ tích của cha... là khi cầm lấy bàn tay be bé/ Nghe tiếng trống vỗ con con thúc lồng ngực mĩm cười* được sử dụng theo nghĩa gốchay nghĩa chuyển? Giải thích nghĩa của từ này.

**Câu 2 (0.5 điểm).** Hãy nêu ít nhất hai biểu hiện cho thấy “con là con thôi” theo mong muốn của cha.

**Câu 3 (0.75 điểm).** Hình ảnh “giông bão” trong câu thơ *Ngủ đi chiều nay giông bão về cha đã khoá chặt then cửa* được sử dụng với ý nghĩa tu từ. Theo em, đó là phép tu từ nào? Hình ảnh ấy chỉ điều gì?

**Câu 4 (1.0 điểm).** Trong đoạn thơ, người cha *Chi cần con là người bình thường thôi*, riêng em, em muốn mình trở thành người như thế nào? Vì sao?

**II. LÀM VĂN (7.0 điểm)**

**Câu 1 (2.0 điểm)**

Từ ý thơ *Báu vật ơi! Thương con mong manh/ Ngủ đi chiều nay giông bão về cha*

*đã khoá chặt then cửa* ở phần Đọc hiểu, hãy viết đoạn văn (khoảng 150 chữ) trình bày

vai trò của gia đình trước những *giông bão* có thể đến với con trong cuộc sống.

**Câu 2 (5.0 điểm). Học sinh được lựa chọn một trong hai câu a hoặc b để làm bài.**

**a. Cảm nhận tình yêu thương của ông Sáu dành cho con qua đoạn trích sau:**

*Đến lúc được về, cái tình người cha cử nôn nao trong người anh. Xuồng vào bến,*

*thấy một đứa bé độ tám tuổi tóc cắt ngang vai, mặc quần đen, áo bông đỏ đang chơi nhà*

*chồi dưới bóng cây xoài trước sân nhà, đoán biết là con, không thể chờ xuồng cặp lại bến,*

*anh nhún chân nhảy thót lên, xô chiếc xuồng tạt ra, khiến tôi bị chới với. Anh bước vội vàng với những bước dài, rồi dừng lại kêu to:*

*- Thu! Con.*

*Vừa lúc ấy, tôi đã đến gần anh. Với lòng mong nhớ của anh, chắc anh nghĩ rằng, con anh sẽ chạy xô vào lòng anh, sẽ ôm chặt lấy cổ anh. Anh vừa bước, vừa khom người đưa tay đón chờ con. Nghe gọi, con bé giật mình, tròn mắt nhìn. Nó ngơ ngác, lạ lùng. Còn anh, anh không ghìm nổi xúc động. Mỗi lần bị xúc động, vết thẹo dài bên mả phải lại đỏ ửng lên, giần giật, trông rất dễ sợ. Với vẻ mặt xúc động ấy và hai tay vẫn đưa về phía trước, anh chầm chậm bước tới, giọng lặp bặp run run:*

*- Ba đây con!*

*- Ba đây con!*

*Con bé thấy lạ quá, nó chớp mắt nhìn tôi như muốn hỏi đó là ai, mặt nó bỗng tái đi, rồi*

*vụt chạy và kêu thét lên: “Má! Má!”. Còn anh, anh đứng sững lại đó, nhìn theo con, nỗi đau đớn khiến mặt anh sầm lại trông thật đáng thương và hai tay buông xuống như bị gãy.*

(Trích Chiếc lược ngà, Nguyễn Quang Sáng, Ngữ văn 9, tập 1,

NXB Giáo dục Việt Nam, 2016)

**b. Phân tích đoạn thơ sau để làm rõ những mong muốn người cha đặt nơi con:**

*Người đồng mình thương lắm con ơi*

*Cao đo nỗi buồn*

*Xa nuôi chí lớn*

*Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn*

*Sống trên đá không chê đá gập ghềnh*

*Sống trong thung không chê thung nghèo đói*

*Sống như sông như suối*

*Lên thác xuống ghềnh*

*Không lo cực nhọc*

*Người đồng mình thô sơ da thịt*

*Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con*

*Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương*

*Còn quê hương thì làm phong tục*

*Con ơi tuy thô sơ da thịt*

*Lên đường*

*Không bao giờ nhỏ bé được*

*Nghe con.*

(Trích Nói với con, Y Phương, Ngữ văn 9, tập 2,

NXB Giáo dục Việt Nam, 2016)

**-HẾT-**

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HƯỚNG DẪN CHẤM THI VÀ BIỂU ĐIỂM

ĐỒNG NAI KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10

NĂM HỌC 2023 – 2024

MÔN: NGỮ VĂN

(Hướng dẫn chấm có 04 trang)

**Hướng dẫn chung**

Giám khảo chấm thi cần lưu ý những điểm sau:

**1. Về cách chấm:**

- Do đặc trưng bộ môn, giám khảo cần vận dụng linh hoạt đáp án và thang điểm khi chấm

bài cho học sinh.

- Ở một số ý, đáp án chỉ nêu mức điểm chính, việc chi tiết hóa điểm số cho mỗi ý phải được

thống nhất trong Hội đồng chấm thi nhưng không thay đổi tổng điểm của mỗi ý.

- Chấm kĩ lưỡng, chính xác. Phần câu hỏi Đọc hiểu chấm theo đáp án đã hướng dẫn. Phần

Làm văn cần khuyến khích chấm điểm cao những bài viết hay, có sự sáng tạo, cảm xúc; bổ

cục rõ ràng, ý tử mạch lạc, làm bật được yêu cầu của đề.

**2. Cách tính điểm toàn bài:**

Bài thi được chấm theo thang điểm 10.0; điểm lẻ nhỏ nhất là 0.25.

**Hướng dẫn chấm và biểu điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
|  | **I. ĐỌC HIỂU** | **3.0** |
| 1 | - Từ “Cổ tích” trong hai câu thơ *Cổ tích của cha... là khi cầm lấy bàn tay be bé / Nghe tiếng trống vỗ con con thúc lồng ngực mĩm cười* được sử dụng theo nghĩa chuyển.  - Giải nghĩa:  “Cổ tích”: Điều kì diệu/ Niềm hạnh phúc/ Thế giới yêu thương/...  (Lưu ý: HS có thể có cách diễn đạt khác, miễn hợp li vẫn chấm điểm.) | 0.5  0.25 |
| 2 | Học sinh nêu được hai trong số các biểu hiện sau:  *- Biết chập chững gọi cha;*  *- Biết bị bô đòi mẹ:*  *- Biết khóc khi khổ đau;*  *- Biết cười giòn tan khi mạnh mẽ;*  *- Biết xúc cơm ăn*  *- Biết lấy nước uống khi khát miệng* | 0.5 |
| 3 | - “giông bão”: Phép tu từ ẩn dụ.  - Hình ảnh “giông bão” dùng để chỉ những bất trắc, hiểm nguy, khó khăn,.. trong cuộc sống  (Lưu ý: HS có thể có cách diễn đạt khác, miễn hợp li vẫn chấm điểm.) |  |
| 4 | Học sinh bày tỏ mong muốn riêng, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật; có lí giải hợp lí.  Gợi ý:  - Muốn là một người bình thường. Vì:  + Có cuộc sống bình yên, không phải đối mặt với quá nhiều áp lực.  + Chỉ cần là một người bình thường đã có thể đóng góp cho gia đình và xã hội.  +...  - Muốn trở thành vĩ nhân/người nổi tiếng. Vì:  + Được mọi người biết đến, yêu quý, ngưỡng mộ,...  + Có đóng góp lớn lao cho gia đình và xã hội.  +...  (Lưu ý: Học sinh trình bày được mong muốn riêng, phù hợp chấm 0.5 điểm; nêu được hai ý lý giải thuyết phục thì chấm 0.5 điểm.) | 1.0 |
|  | **II. LÀM VĂN** |  |
| 1 | **Viết đoạn văn nghị luận xã hội** |  |
| **A. Yêu cầu về kĩ năng:** Học sinh biết cách viết đoạn văn nghị luận xã hội; diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp; chữ viết cẩn thận, sạch sẽ; đáp ứng tương đối dung lượng theo yêu cầu. |  |
| **B. Yêu cầu về kiến thức:** Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau để làm rõ vai trò của gia đình trước những giông bão có thể đến với con trong cuộc sống.  Dưới đây là một số gợi ý:  Gia đình có vai trò vô cùng quan trọng trước những giông bão có thể đến  với con:  - Che chắn, bảo vệ con trước những bất trắc, hiểm nguy, khó khăn,... trong  cuộc sống.  - Giáo dục, trang bị cho con những kĩ năng cần thiết để có thể đối mặt và vượt qua giông bão.  - Là điểm tựa yêu thương, an toàn những khi con va vấp, chao đảo trước bão giông. |  |
| Lưu ý:  *+ Học sinh có thể có những ý khác, miễn hợp lí thì vẫn chấm điểm. Chi chấm điểm tối đa phần kiến thức với những bài có từ 3 ý trở lên và dẫn chứng thuyết phục.*  *+ Không chấm quá 1.5/2.0 điểm đối với những bài trình bày đoạn văn như một bài văn thu nhỏ hoặc không có dẫn chứng.* |  |
| 2 | **Viết bài nghị luận văn học**  Giám khảo chấm câu a hoặc b theo lựa chọn của học sinh. | 5.0 |
| **Câu 2a. Cảm nhận tình yêu thương của ông Sáu dành cho con qua đoạn trích.** |  |
| A. Yêu cầu về kĩ năng: Học sinh biết cách làm bài văn nghị luận về một tác phẩm truyện hoặc đoạn trích; đảm bảo bố cục 3 phần; diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp; chữ viết cẩn thận, sạch sẽ. | 0.5 |
| B. Yêu cầu về kiến thức:  Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần làm rõ một số ý cơ bản sau: |  |
| I. Mở bài  Giới thiệu tác giả, tác phẩm, tình yêu thương của ông Sáu dành cho con qua đoạn trích (trích dẫn lược đoạn truyện). | 0.5 |
| **II. Thân bài**  **1. Khái quát về tác phẩm và đoạn trích**  - Hoàn cảnh sáng tác  - Tóm tắt ngắn gọn tác phẩm  - Vị trí của đoạn trích  **2. Cảm nhận tình yêu thương của ông Sáu dành cho con qua đoạn trích**  Tình yêu thương con tha thiết của ông Sáu được biểu hiện cụ thể qua:  - Nỗi khao khát gặp lại con sau tám năm xa cách.  - Niềm xúc động mãnh liệt khi gặp lại con.  - Sự hụt hẫng, đau đớn khi bé Thu không nhận ra ba.  (HS biết lựa chọn và phân tích dẫn chứng để làm sáng tỏ các ý trên.)  → Tình yêu thương con của ông Sáu đã gây xúc động, xót xa cho người đọc. Tình cảm ấy tiêu biểu cho tình phụ tử, tình cảm gia đình trong hoàn cảnh khắc nghiệt của chiến tranh.  **3. Nghệ thuật**  - Xây dựng tình huống truyện éo le.  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Miêu tả tinh tế tâm lý nhân vật.  - Ngôn ngữ mang sắc thái Nam Bộ. | 0.5  2.5  0.5 |
| **III. Kết bài**  - Khẳng định lại tình yêu thương tha thiết của ông Sáu dành cho con qua đoạn trích.  - Đánh giá giá trị tác phẩm/ Liên hệ bản thân. |  |
| \* Luru ý  *Nếu học sinh chi kể lại tác phẩm/đoạn trích mà không có kĩ năng phân tích thì chỉ chấm tối đa 1.0/2.5 điểm của mục 2.* |  |
| Câu 2b. Phân tích đoạn thơ để làm rõ những mong muốn người cha đặt  nơi con. |  |
| **A. Yêu cầu về kĩ năng:** Học sinh biết cách làm bài văn nghị luận về một đoạn thơ/ bài thơ; đảm bảo bố cục 3 phần; diễn đạt mạch lạc, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp; chữ viết cẩn thận, sạch sẽ. |  |
| **B. Yêu cầu về kiến thức:**  Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng cần làm rõ một số ý cơ bản sau: |  |
| I. Mở bài  Giới thiệu tác giả, tác phẩm, những mong muốn người cha đặt nơi con qua đoạn thơ (trích dẫn thơ). |  |
| **II. Thân bài**  **1. Khái quát về bài thơ và đoạn thơ**  - Hoàn cảnh sáng tác  - Mạch cảm xúc  - Vị trí của đoạn thơ  **2. Phân tích những mong muốn người cha đặt nơi con**  Người cha mong muốn con:  - Sống giàu ý chí, nghị lực.  - Sống thủy chung, nghĩa tình.  - Có tâm hồn tự do, khoáng đạt; sức sống mạnh mẽ, bền bỉ.  Có ý thức xây dựng quê hương; trân trọng, tự hào, giữ gìn truyền thống tốt  đẹp của quê hương.  - Tự tin, vững bước trên đường đời.  (HS biết lựa chọn và phân tích dẫn chứng để làm sáng tỏ các ý trên.)  → Đây là những mong muốn chân thành, tha thiết; thể hiện tình yêu thương  người cha dành cho con, cho người đồng mình, cho quê hương đất nước.  **3. Nghệ thuật**  - Giọng thơ thủ thỉ, tâm tình, tha thiết, trìu mến.  - Ngôn từ, hình ảnh vừa cụ thể, vừa mang tính khái quát, mộc mạc mà vẫn giàu chất thơ.  - Sử dụng linh hoạt, hiệu quả các biện pháp tu từ. | 0.5  2.5  0.5 |
| **III. Kết bài**  - Khẳng định lại những mong muốn người cha đặt nơi con thể hiện trong đoạn thơ.  - Đánh giá giá trị của tác phẩm/ Liên hệ bản thân. | 0.5 |
| \* Lưu ý  *- Nếu học sinh diễn xuôi đoạn thơ mà không có kĩ năng phân tích thì chỉ chấm tối đa 1.0/2.5 điểm của mục 2.*  *- Nếu học sinh chỉ đi sâu vào khai thác những vẻ đẹp phẩm chất của người đồng mình, sau đó chốt lại bằng lời dặn dò ở bốn câu cuối một cách sơ lược thì giám khảo chấm tối đa 2.0/2.5 điểm.* |  |
|  | Tổng = Đọc hiểu + Làm văn (câu 1+ câu 2a hoặc 2b) | 10.0 |

- Hết -